TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72 /2017/HS - ST
Ngày: 23/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BẮC NINH

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Hãnh

Các hội thẩm nhân dân:Ông Nguyễn Xuân Quốc

Bà Nguyễn Thị Châm

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Xuân Hà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 23 tháng 11 năm 2017, tại hội trường thôn K, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình thụ lý số: 69/2017/TLST - HS ngày 27 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2017/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Đức Đ - sinh năm: 1993.

HKTT: Thôn X, thị trấn M, huyện N, tỉnh Bắc Ninh.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12.
Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.
Con ông: Đỗ Huy L (đã chết) và con bà Vũ Thị D.
Có vợ: Trương Thị Th và có 01 con sinh năm 2015.
*Về nhân thân: Tại bản án số: 07/2013/HSST ngày 14/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Đ 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Đã được xóa án tích.
*Tiền án: Tại bản án số: 25/2015/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Đ 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 21/4/2017 nhưng chưa được xóa án tích.
*Tiền sự: Không có
Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 9 năm 2017 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại lều trông cá của anh Phạm Hữu D thuộc cánh đồng thôn B, thị trấn M, huyện N, tỉnh Bắc Ninh phòng PC47 Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an huyện N và Công an thị trấn M phát hiện bắt quả tang Đỗ Đức Đ đang có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy được bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng cho Nguyễn Văn TH. Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chất bột màu trắng của Nguyễn Văn TH (TH khai là ma túy vừa mua được của Đ); thu giữ 200.000 đồng tại túi quần phía trước bên phải Đ đang mặc (Đ khai là tiền bán ma túy cho TH).

Tại bản kết luận giám định số: 1095/KLGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: 02 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng có trọng lượng 0,0311 gam là ma túy; Loại ma túy: Chất Heroine.

Tại cơ quan điều tra Đỗ Đức Đ khai nhận: Do nghiện ma túy nên vào khoảng 18 giờ ngày 18 tháng 9 năm 2017, Đ đi bộ từ nhà đến bến xe thị trấn M để mua ma túy về sử dụng và nếu ai hỏi mua lại thì Đ sẽ bán để kiếm lời. Khi đi đến cổng bến xe thị trấn M thì thấy một người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng gầy, cao khoảng 1m70, da ngăm đen đang đứng ở cổng bến xe M. Đ nhận ra người đàn ông này vì trước đó đã mua ma túy của người này nên Đ đã hỏi mua 100.000 đồng ma túy của anh ta. Người đàn ông này đồng ý nhận tiền của Đ và đưa cho Đ 02 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng. Đ cầm 02 gói ma túy giấu vào trong người rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 9 giờ 45 phút ngày 19 tháng 9 năm 2017, Đ cất 02 gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải Đ đang mặc rồi đi bộ từ nhà đến lều cá của anh Phạm Hữu D ở cánh đồng thôn B, thị trấn M, huyện N chơi. Khi Đ đến lều cá của anh D thì gặp Đỗ Đình C ở thôn Y, xã K, huyện N đang trông lều cá giúp anh D. Đ và C ngồi nói chuyện được khoảng 05 phút thì có Nguyễn Văn TH đến và hỏi mua 200.000 đồng ma túy của Đ, Đ đồng ý giao 02 gói ma túy cho TH; ngay sau khi Đ vừa nhận tiền của TH thì bị Công an phòng PC47 phối hợp với Công an huyện N và Công an thị trấn M bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 71/Ctr - VKS ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Đỗ Đức Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức Đ phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và đề nghị áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 194, Điểm p khoản 1 Điều 46,điểm g khoản 1 Điều 48,Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đỗ Đức Đ từ27 đến 30tháng tù. Phạt bị cáo từ 05 đến 07 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ.

Đối với Nguyễn Văn TH có hành vi mua 0,0311 gam ma túy, loại ma túy chất Heroin để sử dụng cho bản thân, do lượng ma túy nhỏ, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân TH chưa có tiền án, tiền sự về các tội liên quan

đến ma túy nên Công an huyện N đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với TH là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đ, do Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên cơ quan CSĐT Công an huyện N chưa có đủ căn cứ để điều tra làm rõ

Sau khi nghe bản luận tội và đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát bị cáo không có ý kiến tham gia tranh luận và không có lời bào chữa, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên,bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và trong giai đoạn xét xử đã thực hiện đúng các quy định về các thủ tục tố tụng trước và trong khi mở phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ được, các kết luận giám định, và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự, quy định của pháp luật. Do vậy, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 10 h 05’ ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại khu lều cá nhà anh Phạm Hữu D ở cánh đồng thôn B, thị trấn M, huyện N, tỉnh Bắc Ninh Đỗ Đức Đ có hành vi bán trái phép 02 (hai) gói ma túy có trọng lượng 0,0311 gam, loại ma túy: chất Heroine cho Nguyễn Văn TH nhằm mục đích kiếm lời 100.000đ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Hành vi của bị cáo mang tính chất mua bán ma túy nhằm kiếm lợi nhuận cho mình.Bản thân bị cáo là con nghiện ma túy, do vậy không những trực tiếp ảnh hưởng đến sức khoẻ và kinh tế của bị cáo mà còn là tác nhân làm lây lan các loại bệnh tật và còn làm phát sinh các loại tội phạm khác. Ngoài ra hành vi đó còn gây khó khăn cho việc kiểm soát ma tuý của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Năm 2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 27 tháng tù về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 21 tháng 4 năm 2017 chưa được xóa án tích.Do vậy lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Mặc dù đã được xóa án tích, nhưng đây cũng thể hiện là bị cáo coi thường pháp luật, nên cần xét xử bị cáo với mức án nghiêm. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáodục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên khi lượng hình HĐXX cũng cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung:Do bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời; vì vậy cần áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS, phạt bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ nhà nước

Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000đ xác định là số tiền do phạm tội mà có vì vậy tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với Nguyễn Văn TH có hành vi mua 0,0311 gam ma túy, loại ma túy chất Heroin để sử dụng cho bản thân, do lượng ma túy chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân TH chưa bị xử lý hành chính và chưa có tiền án, tiền sự, nên Công an huyện N đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với TH là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đ, do Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên cơ quan CSĐT Công an huyện N chưa có đủ căn cứ để điều tra làm rõ, do vậy HĐXX không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức Đ phạm tội “***Mua bán trái phép chất ma tuý"***.

Áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Đỗ Đức Đ27 (Hai mươi bẩy) tháng tù và 5.000.000đ tiền phạt. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 9 năm 2017 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự, tạm giam bị cáo Đỗ Đức Đ 45 (*Bốn mươi lăm)*ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

* Về tang vật của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hìnhsự:Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong bên trong gồm 0,0182 gam heroine và vỏ đựng mẫu vật, có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Đỗ Đức Đ phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ toạ phiên toà

(Đã Ký)

Nguyễn Đức Hãnh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện N;
- THA huyện N (án có hiệu lực pháp luật);
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.